

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN PHÚ  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2020/HS-ST

Ngày: 15 - 9 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Lợi.*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Hải.

2. Ông Nguyễn Trọng Lâm.

*Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Thượng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Luật – Kiểm sát viên.*

Trong ngày 15 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 91/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Đức D** – sinh năm: 1995, tại Đồng Nai. Nơi cư trú: Ấp NL 1, xã PX, huyện TP, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn A (đã chết) và bà Đỗ Thị Thanh H – 1978; Bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Nguyễn Thị Th – 1999; Bị cáo chưa có con; Tiền án: Ngày 25/12/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xử phạt 05 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/9/2018; Tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/7/2020 (có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu, có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 50 phút ngày 21/7/2020, Công an thị trấn Tân Phú tiến hành kiểm tra hành chính chỗ ở của Nguyễn Đức D tại tổ 4, khu 4, thị trấn TP, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai. Quá trình kiểm tra phát hiện 02 gói nylon được hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy cất giấu trong 01 cái loa nghe nhạc để trong phòng ngủ của D.

Về vật chứng của vụ án:

- 07 điện thoại di động các loại (01 điện thoại di động hiệu Nokia, 01 điện thoại di động hiệu VsMart, 01 điện thoại di động hiệu Mobistar, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7plus, 01 điện thoại di động hiệu Oppo, 02 điện thoại di động hiệu Samsung. Đây là tài sản hợp pháp của Nguyễn Đức D không dùng vào việc phạm tội nên cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu.

- 02 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất nghi là ma túy thu được trong 01 cái loa nghe nhạc và cất trong phòng ngủ khi bắt quả tang Nguyễn Đức D được niêm phong, bảo quản và gửi đi giám định theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định số 1494/KLGD-PC09 ngày 30/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 2,5984gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra làm rõ được: Vào khoảng 08 giờ ngày 21/7/2020, D liên lạc với người tên “Tr” (không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể) ở xã Phú Sơn, huyện Tân Phú để hỏi mua ma túy. D mua được từ “Tr” 02 gói ma túy đá với số tiền 1.000.000đ và cất trong túi. Đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, Duy chở chị Nguyễn Thị Th – sinh năm 1999, trú tại: ấp NL 1, PX, huyện TP đi chơi về muộn nên sang phòng trọ của Nguyễn Thành T, trú tại ấp NL2, xã PX, huyện TP để ở nhờ. Lúc này D lấy một phần ma túy từ 01 gói ma túy đã mua của “Tr” trước đó ra cho vào dụng cụ sử dụng ma túy, số ma túy còn dư trong gói ma túy D hàn lại để dùng sau. Khi đang sử dụng, nghe có Công an kiểm tra hành chính nên đã giấu 02 gói ma túy (01 gói chưa sử dụng và 01 gói đã sử dụng 01 phần) vào 01 cái loa nghe nhạc và cất trong phòng ngủ nhưng bị Công an phát hiện bắt người phạm tội quả tang. Số ma túy D mua của “Tr” để sử dụng, không nhằm mục đích mua bán trái phép hay mục đích khác.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Đức D đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình theo đúng nội dung vụ án nêu trên.

Bản cáo trạng số 94/CT-VKSTP-ĐN ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Đức D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú giữ quyền công tố luận tội và tranh luận; phân tích dấu hiệu phạm tội; đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đặc điểm nhân thân của bị cáo. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đề xuất mức án đối với Nguyễn Đức D từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 2,5662gam ma túy chứa trong 01 bao bì niêm phong số 1494/KLGĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

Đối với người tên “Tr” (không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ) đã bán ma túy cho Duy: Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, khi nào có đủ chứng cứ đề xuất xử lý sau.

Bị cáo có lời nói sau cùng như sau: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái và ăn năn hối cải. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tư cách tham gia tố tụng: Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2020 xác định bà Đỗ Thị Thanh H – sinh năm: 1978, địa chỉ: Ấp NL 1, xã PX, huyện TP, tỉnh Đồng Nai là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tuy nhiên, căn cứ vào hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy bà H không có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Do đó, xác định bà Đỗ Thị Thanh H không phải là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan của vụ án.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức D đã thành khẩn khai nhận tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định:

Vào lúc 23 giờ 50 phút ngày 21/7/2020, tại khu 4, thị trấn TP, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Đức D đã có hành vi tàng trữ 02 gói ma túy trong loa nghe nhạc để sử dụng thì bị bắt quả tang. Kết luận giám định số 1494/KLGĐ-PC09 ngày 30/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận toàn bộ số đối tượng giám định là ma túy, có tổng khối lượng 2,5984gam, loại Methamphetamine.

Hành vi do bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, nó trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động cất giữ các chất ma túy. Bị cáo thực hiện hành vi trên với lỗi cố ý. Bản thân bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Do đó bị cáo

Nguyễn Đức D đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Trong tình hình hiện nay, ma túy đang trở thành vấn nạn của xã hội. Tình trạng mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy đang diễn ra rất phức tạp, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội, gây tác hại rất lớn đến sức khỏe nòi giống, nhân cách con người, gây thiệt hại về kinh tế của gia đình cũng như xã hội. Ma túy là một trong những nguyên nhân dẫn đến sự gia tăng của các nhóm tội phạm khác.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7]. Về nhân thân: Bị cáo đã bị kết án, nay “tái phạm”, có nhân thân xấu.

[8]. Về hình phạt chính: Bị cáo “tái phạm”, điều này thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy cần xem xét mức án nghiêm, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục răn đe.

[9]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bao bì niêm phong số 1494/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, bên trong có chứa ma túy đã qua giám định. Xét vật chứng trên là công cụ dùng vào việc phạm tội, vật cầm tàng trữ. Căn cứ vào quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 07 điện thoại di động các loại (01 điện thoại di động hiệu Nokia, 01 điện thoại di động hiệu VsMart, 01 điện thoại di động hiệu Mobistar, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7plus, 01 điện thoại di động hiệu Oppo, 02 điện thoại di động hiệu Samsung). Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của Nguyễn Đức D không dùng vào việc phạm tội nên cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

[11]. Về các vấn đề khác: Đối với nguồn gốc ma túy: Nguyễn Đức D khai nhận mua ma túy từ một người tên “Tr” (không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ). Đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra để xử lý theo quy định của pháp luật.

[12]. Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[13]. Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận một phần.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;
- Điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;
- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.**

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21 tháng 7 năm 2020.

*Về xử lý vật chứng:* Tịch thu tiêu hủy 01 bao bì niêm phong số 1494/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, bên trong có chứa ma túy đã qua giám định (*Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/8/2020*).

*Về án phí:* Bị cáo Nguyễn Đức D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- CQCSĐT Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án – VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Mai Văn Lợi**